

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 2184/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000
Khu chức năng khu vực trên đỉnh núi Chứa Chan, huyện Xuân Lộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai thông qua Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu chức năng khu vực trên đỉnh núi Chứa Chan, huyện Xuân Lộc;

Căn cứ Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh Núi Chứa Chan đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 108/TTr-SoXD ngày 13 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu chức năng khu vực trên đỉnh núi Chứa Chan, huyện Xuân Lộc với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi ranh giới lập quy hoạch: Phạm vi lập quy hoạch đồng bộ với điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025, nằm trên 05 đơn vị hành chính, bao gồm 04 xã: xã Xuân Thọ, xã Suối Cát, xã Xuân Trường, xã Xuân Hiệp và thị trấn Gia Ray thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

- a) Phía Bắc : Giáp xã Xuân Trường và xã Xuân Thọ.
- b) Phía Nam : Giáp xã Xuân Hiệp và xã Suối Cát.
- c) Phía Đông : Giáp xã Xuân Trường và thị trấn Gia Ray.
- d) Phía Tây : Giáp xã Xuân Thọ và xã Suối Cát.

2. Quy mô và tỷ lệ lập quy hoạch

a) Quy mô diện tích: 250 ha (đồng bộ với điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025).

b) Tỷ lệ lập quy hoạch: 1/2.000.

3. Mục tiêu, tính chất khu vực lập quy hoạch

a) Mục tiêu lập quy hoạch

- Cụ thể hóa, định hướng phát triển kinh tế du lịch theo đồ án Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2024.

- Cụ thể hóa các định hướng phát triển kinh tế, du lịch theo đồ án Quy hoạch vùng huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đồng bộ với điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025; xây dựng hành lang pháp lý về quy hoạch xây dựng đúng tầng bậc, phù hợp quy định hiện hành, tạo cơ sở triển khai dự án đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả đất đai và hệ thống cơ sở hạ tầng đã có.

Tận dụng các lợi thế sẵn có về giao thông, cảnh quan, tiềm năng du lịch và quỹ đất xây dựng. Hình thành các khu vực chức năng cụ thể về du lịch nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh, vui chơi giải trí kết hợp trải nghiệm, có hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan môi trường, đồng bộ, đảm bảo phát triển bền vững.

- Phát triển khu vực núi Chứa Chan trở thành trung tâm du lịch đặc sắc về văn hóa, tâm linh, vui chơi giải trí và du lịch sinh thái. Xây dựng đồng bộ các chức năng thương mại, du lịch; văn hóa; các dịch vụ lưu trú, nghỉ dưỡng cao cấp phục vụ các hoạt động du lịch nghiên cứu khoa học, thiên nhiên, môi trường sinh thái,... để thu hút và phát triển du lịch.

- Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa; phát huy các giá trị lịch sử, cảnh quan thiên nhiên tạo nên bản sắc đặc trưng của du lịch Đồng Nai.

- Định hướng tổ chức không gian, quy hoạch sử dụng đất, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, hạ tầng xã hội và dịch vụ đồng bộ cho khu vực núi Chứa Chan, làm cơ sở pháp lý để quản lý đầu tư xây dựng và kiểm soát phát triển Khu chức năng trên đỉnh núi Chứa Chan theo quy hoạch.

- Phân khu chức năng, xác định các chức năng chính đảm bảo phù hợp với điều kiện hiện trạng và các định hướng của tỉnh có liên quan.

- Đề xuất Quy định quản lý theo quy hoạch phân khu xây dựng được duyệt, làm cơ sở pháp lý cho Chính quyền địa phương và các đơn vị có chức năng quản lý xây dựng.

b) Tính chất, chức năng khu vực lập quy hoạch

- Là Khu du lịch sinh thái, văn hóa, tâm linh, đồng thời là khu vực bảo tồn và phát huy giá trị tài nguyên thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, khu vực phát triển kinh tế du lịch gắn với cộng đồng.

- Chức năng của khu vực, bao gồm: Du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, tâm linh, du lịch nghỉ dưỡng và các dịch vụ du lịch hỗ trợ.

4. Nội dung nghiên cứu lập quy hoạch

a) Quy hoạch sử dụng đất

- Định hướng triển khai cụ thể hóa ý tưởng quy hoạch tại đồ án Quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng vùng huyện Xuân Lộc, điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan được phê duyệt.

- Đề xuất quy hoạch sử dụng đất cho từng khu chức năng theo cơ cấu được xác định. Tính toán và xác định chỉ tiêu quy hoạch cho từng lô đất nhằm phục vụ công tác quản lý, kiểm soát phát triển, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.

- Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất chính, bao gồm: Quy mô, diện tích, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao xây dựng,... đối với từng khu chức năng trong khu vực lập quy hoạch.

- Xây dựng hệ thống bảng biểu cân bằng đất đai và sơ đồ cho hệ thống số liệu sử dụng đất.



- Đề xuất quy chế quản lý sử dụng đất nhằm đảm bảo khai thác hiệu quả đầu tư và đáp ứng các nhu cầu phát triển trong tương lai.

- Lựa chọn các lô đất có quy mô linh hoạt, phù hợp với nhu cầu đầu tư cụ thể, đưa ra giải pháp phân kỳ đầu tư xây dựng đáp ứng nhu cầu đầu tư, khai thác hợp lý tránh lãng phí nguồn vốn.

- Trong quá trình triển khai lập đồ án quy hoạch phân khu đề nghị rà soát hiện trạng, cập nhật các dự án, công trình được triển khai đầu tư xây dựng theo quy định (*nếu có*) trong khu vực lập quy hoạch để đảm bảo thống nhất, khớp nối đồng bộ và làm cơ sở tính toán các chỉ tiêu quy hoạch tuân thủ theo quy định hiện hành.

b) Quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan

- Đề xuất nguyên tắc, yêu cầu về tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan.

- Nghiên cứu tạo lập, tổ chức không gian phát triển bền vững trên cơ sở tận dụng khai thác tối đa yếu tố địa hình, địa vật, cảnh quan và mối quan hệ hữu cơ với các khu vực lân cận, các khu vực xây dựng hiện hữu và các dự án đã có. Trong đó đặc biệt chú ý đến việc khai thác giá trị cảnh quan về cây xanh, mặt nước nhằm phục vụ cho môi trường sinh thái và cảnh quan khu vực.

- Xác định các không gian công cộng hợp lý về công năng và quy mô, đảm bảo bán kính phục vụ cho toàn khu.

- Khái quát các ý tưởng tổ chức không gian, từ đó đề xuất bố cục không gian kiến trúc cảnh quan tổng thể cả khu vực và định hướng phân khu chức năng. Mục tiêu xây dựng một khu vực đồng bộ, hiện đại, có giá trị kiến trúc cảnh quan, thuận lợi liên kết phát triển với các khu vực lân cận.

- Đề xuất bố cục không gian kiến trúc cảnh quan theo các trục không gian.

- Tạo lập các liên kết về giao thông và hạ tầng kỹ thuật giữa các khu vực lân cận.

- Cảnh quan khu vực lập quy hoạch phải hài hòa với cảnh quan các khu vực xung quanh và có tính hiện đại và văn hóa bản địa; thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu các quy định của pháp luật để xây dựng định hướng, không gian phát triển cho phù hợp với các quy định của pháp luật về lâm nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội gắn với phát triển lâm nghiệp bền vững, hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên.

c) Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

- Cao độ san nền: Đánh giá hiện trạng; xác định giải pháp để phòng, tránh tình trạng xói mòn, sạt lở xung quanh khu vực quy hoạch phía chân núi và khu vực đỉnh núi (*đặc biệt tại khu vực đất khu dịch vụ du lịch trên đỉnh núi*). Các đơn vị đầu tư xây dựng có trách nhiệm đảm bảo an toàn cho các công trình lân cận và không gây thiệt hại, ảnh hưởng đến diện tích rừng xung quanh trong quá trình đầu tư xây dựng dự án.

- Quy hoạch giao thông: Nghiên cứu phương án kết nối đường giao thông

trong khu vực với các tuyến đường giao thông đối ngoại. Xác định các kết nối liên vùng với các khu vực lân cận đảm bảo thuận lợi, an toàn giao thông. Xác định mạng lưới giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng, phù hợp quy mô cũng như phát triển về mạng lưới giao thông cho trước mắt và tương lai. Tính toán xác định và cụ thể hóa quy hoạch về vị trí, quy mô bến, bãi đỗ xe (*trên mặt đất và ngầm nếu có*).

- Quy hoạch hệ thống cấp nước:

+ Xác định nhu cầu và nguồn cấp nước. Tính toán xác định vị trí, quy mô công trình Trạm bơm nước. Mạng lưới tuyến ống cấp nước và các thông số kỹ thuật chi tiết.

+ Xác định lưu lượng và số lượng đám cháy; đồng thời, cần tính toán phù hợp với quy mô khu vực theo quy định tại QCVN 06:2021/BXD. Bố trí các họng lấy nước chữa cháy đảm bảo các quy định về khoảng cách tối đa giữa các họng là 150 m.

- Quy hoạch hệ thống cấp điện: Tính toán, xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp điện. Vị trí, quy mô các Trạm điện phân phối; mạng lưới đường dây trung thế, hạ thế và chiếu sáng.

- Quy hoạch mạng lưới thông tin liên lạc:

+ Tính toán, xác định nhu cầu và mạng lưới thông tin liên lạc.

+ Xác định hướng tuyến hào cáp, hoặc đường ống cáp chôn ngầm để đi đường dây cáp hệ thống truyền hình, truyền thanh,...

+ Xác định yêu cầu quy hoạch hệ thống Trạm thu phát sóng thông tin di động.

- Quy hoạch hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường:

+ Quy hoạch hệ thống thoát nước thải và nước mưa tách riêng.

+ Hệ thống thoát nước mưa phải đảm bảo thoát nước mưa trên toàn lưu vực quy hoạch thoát ra suối tiêu thủy lợi,... Trong quá trình nghiên cứu quy hoạch phân khu cần xác định rõ kích thước, chiều dài, hướng thoát, vị trí cửa xả,...

+ Đối với các vị trí có đặt công thoát nước mưa cần chỉ rõ các ga thu nước và giếng kỹ thuật, vị trí ta-luy, tường chắn,...

+ Tăng cường nạo vét, khơi thông dòng chảy trên các trục tiêu và sông suối hiện trạng và các trục tiêu thoát lũ hiện trạng.

+ Tính toán, xác định lượng nước thải, rác thải, mạng lưới thoát nước, vị trí, quy mô các công trình xử lý nước bẩn, chất thải.

+ Tính toán khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh được dự báo dựa trên chuỗi số liệu hiện trạng và mức độ tiện nghi của khu vực.

+ Trường hợp sử dụng tiêu chuẩn thì phải đảm bảo không vượt quá các chỉ tiêu trong Bảng 2.23 - Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và Luật Bảo vệ môi trường.

+ Hệ thống thoát nước thải chủ yếu tập trung tại các công trình công cộng và các khu vệ sinh chung. Vì vậy, cần xử lý ngay tại các chân công trình bằng hệ thống bể tự hoại sau đó được gom về khu xử lý chung rồi mới được cho chảy vào hệ thống thoát nước mặt.

+ Dùng hệ thống công thoát nước thải đi riêng.

+ Việc phân loại, lưu giữ và chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

+ Về quản lý chất thải: quy hoạch cần đề xuất lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ dự án; có chính sách xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý và thu hồi năng lượng từ quá trình xử lý chất thải; áp dụng công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, thân thiện môi trường, kỹ thuật hiện có tốt nhất nhằm giảm thiểu, kiểm soát chất thải thứ cấp phát sinh, hạn chế tối đa lượng chất thải rắn phải chôn lấp. Đồng thời, thực hiện theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường;

+ Xác định vị trí xả nước thải vào nguồn nước và đánh giá khả năng chịu tải của môi trường (*nguồn tiếp nhận nước thải*). Việc xây dựng Trạm xử lý nước thải phải đáp ứng yêu cầu và khoảng cách an toàn môi trường được quy định tại Mục 2.11 Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD. Trong đó lưu ý vị trí Trạm xử lý nước thải quy hoạch mới phải ưu tiên quy hoạch ở cuối dòng chảy của nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý, cuối hướng gió chính của đô thị, tại khu vực có đủ đất cho dự phòng mở rộng. Vị trí điểm xả nước thải phải phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước.

5. Các chỉ tiêu áp dụng cho đồ án quy hoạch

a) Dự báo quy mô lượng khách:

- Ngày thường giai đoạn đến năm 2030: Khoảng 800 người/ngày đến 1.000 người/ngày;

- Ngày cao điểm giai đoạn đến năm 2030: Khoảng 9.000 người/ngày đến 10.000 người/ngày (*Trung bình: 3.000 người/ngày*).

(Theo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025)

b) Chỉ tiêu đất đai: Mật độ xây dựng tuân thủ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng:

- Mật độ xây dựng gộp của Khu du lịch tối đa không quá 25%;

- Tầng cao tối đa không quá 09 tầng.

* Ghi chú:

- Chiều cao một số công trình điểm nhấn đặc thù (lớn hơn 09 tầng) trong khu vực này sẽ được xác định trong quá trình thực hiện, thẩm định, phê duyệt dự

án và phải được sự đồng ý, chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền theo các quy định hiện hành theo điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025.

- Dự báo các chỉ tiêu đất đai sẽ được tính toán kỹ trong quá trình khảo sát đánh giá hiện trạng, nghiên cứu và sẽ được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000.

c) Chỉ tiêu kỹ thuật: Việc xác định cụ thể tầng cao, tầng ngầm (nếu có), khoảng lùi, chỉ giới xây dựng và các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật khác sẽ được xác định cụ thể trong bước lập đồ án, đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD, Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và tôn tạo di tích danh lam thắng cảnh núi Chứa Chan đến năm 2030 và các quy định pháp luật có liên quan khác.

6. Đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường

a) Đánh giá hiện trạng môi trường: Đánh giá hiện trạng môi trường về điều kiện địa hình; điều kiện tự nhiên; chất thải rắn, nước thải, tiếng ồn (nếu có); các vấn đề xã hội, văn hóa, cảnh quan thiên nhiên.

b) Phân tích và dự báo:

- Phân tích, dự báo những tác động tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến môi trường; đề xuất hệ thống các tiêu chí bảo vệ môi trường để đưa ra các giải pháp quy hoạch không gian và hạ tầng kỹ thuật tối ưu cho khu vực quy hoạch;

- Dự báo, gồm có 02 giai đoạn tác động đến môi trường. Giai đoạn dự án triển khai hoạt động và giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

c) Đề xuất biện pháp xử lý: Đề ra các giải pháp giảm thiểu, khắc phục tác động đối với cảnh quan thiên nhiên; không khí, tiếng ồn khi triển khai thực hiện quy hoạch.

d) Kế hoạch giám sát môi trường: Lập kế hoạch giám sát môi trường về kỹ thuật, quản lý, quan trắc môi trường.

7. Hồ sơ sản phẩm: Thành phần hồ sơ, nội dung và quy cách thể hiện được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

8. Tổ chức thực hiện

a) Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ quan tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt: Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai.

c) Thời gian thực hiện đồ án quy hoạch: Theo quy định.

d) Tổ chức tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Ray; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Thọ, Suối Cát, Xuân Trường, Xuân Hiệp và Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTN, Tan. *[Signature]*
- <D:\2025\Xuân Lộc\Khu núi Chứa Chan\>



Võ Tấn Đức